TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2020/HS-ST Ngày 18/02/2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Tiện.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Định – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Bà Lý Hoàng Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Vì Văn Q**, sinh năm: 1983 tại huyên V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản U, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn N và bà Vì Thị T; bị cáo có vợ là Hà Thị D (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay. Có mặt.

2. **Hà Văn Ư**, sinh ngày 05/3/1999 tại huyên V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã Q, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C và bà Lường Thị Q; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 50 phút ngày 19/12/2019, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy với Vì Văn Q và Hà Văn Ư đã phát hiện Vì Văn Q và Hà Văn Ư đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 02 gói nilon màu xanh, gói thứ nhất đựng 04 viên nén màu hồng, gói thứ hai đựng 02 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. Vì Văn Q và Hà Văn Ư khai là Methamphetamine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng chung.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Vì Văn Q và Hà Văn Ư về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ, tạm giữ của Vì Văn Q và Hà Văn Ư 01 chiếc điện thoại xe máy nhãn hiệu Suzuki màu sơn xanh, biển kiểm soát 26F9-1362.

Ngày 19/12/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu và phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy của Vì Văn Q và Hà Văn Ư, kết quả: 06 viên nén màu hồng thu giữ giữ của Vì Văn Q và Hà Văn Ư, có khối lượng 0,54 gam, lấy 0,18 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "Q". Cơ quan Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 62 ngày 23/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu "Q" là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,54 gam; loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra Vì Văn Q và Hà Văn Ư khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, khi đang làm việc tại công trình xây dựng tại bản L, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La, Vì Văn Q nảy sinh ý định tìm mua ma túy để sử dụng nên Q đã rủ Hà Văn Ư đi tìm mua ma túy để cùng nhau sử dụng, Ư đồng ý. Q mượn xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash, biển kiểm soát 26F9-1362 của Nguyễn Công Từ P, sinh năm 1987, trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La (là người làm thuê cùng với Q) chở Hà Văn Ư đến khu vực bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La. Khi đến nơi, Q đưa Ư vào nhà người dân tộc Mông trong bản thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết. Q hỏi và mua được của người phụ nữ dân tộc Mông đó 09 viên Methamphetamine với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, Q và Ư lấy 03 viên Methamphetamine ra sử dụng tại nhà người phụ nữ dân tộc Mông đó. Số còn lại 06 viên Methamphetamine, Q lấy 02 mảnh nilon gói lại, trong đó: 01 gói nilon đựng 04 viên Methamphetamine để Q mang về sử dụng cho bản thân; 01 gói nilon đựng 02 viên Methamphetamine để Q chia cho Ư cùng sử dụng. Sau đó Q cất giấu 02 gói ma túy vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi cùng Ư đi về. Khi Ư điều khiển xe máy chở Q đi đến khu vực tiểu khu 3, thị trấn M, huyện

M, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng

Bản cáo trạng số : 15/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố các bị cáo Vì Văn Q, Hà Văn Ư về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố Vì Văn Q và Hà Văn Ư về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Vì Văn Q và Hà Văn Ư phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vì Văn Q từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn Ư từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,36 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Vì Văn Q; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Hà Văn Ư.

3. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà các bị cáo Vì Văn Q và Hà Văn Ư thừa nhận: Hồi 15 giờ 50 phút ngày 19 tháng 12 năm 2019 Vì Văn Q và Hà Văn Ư đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 02 gói Methamphetamine có khối lượng 0,54 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Vì Văn Q và Hà Văn Ư đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo. Việc cách ly các bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để các bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo thấy rằng, bị cáo Vì Văn Q là người khởi xướng, cung cấp tiền, là người trực tiếp giao dịch mua ma túy do đó giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Hà Văn Ư là người tiếp nhận ý trí, dùng xe máy cùng với Vì Văn Q đi mua ma túy để sử dụng chung, do đó là đồng phạm trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,36 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Vì Văn Q; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Hà Văn Ư. Là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Suziki Smash - màu sơn xanh, biển kiểm soát 26F9-1362, số khung: 0401348586, số máy: 134858 (xe đã qua sử dụng cũ). Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của Nguyễn Công Từ P, sinh năm 1987, trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La (là người làm thuê cùng với Q), việc các bị cáo sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Công Từ P hoàn toàn không biết và không liên quan. Việc cơ quan CSĐT đã giao trả chiếc xe cho Nguyễn Công Từ P quản lý và sử dụng là đúng quy định của pháp luật, do đó không đề cập tới việc giải quyết.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo Vì Văn Q như các bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Vì Văn Q 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 19/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn Ư phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt Hà Văn Ư 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 19/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Vì Văn Q cùng đồng phạm, bắt ngày 19/12/2019: Bên trong đựng 04 viên = 0,36 gam Methamphetamine, cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Hà Văn Ư, bắt ngày 19/12/2019. kq: Dương tính. Bên trong đựng test thử ma túy của Hà Văn Ư; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Vì Văn Q, bắt ngày 19/12/2019. kq: Dương tính. Bên trong đựng test thử ma túy của Vì Văn Q.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vì Văn Q và Hà Văn Ư phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 18/02/2020.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên